ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 87 /2025/QĐ-UBND	*Lai Châu, ngày 19 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 237/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 năm 12 năm 2019 của chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 26 tháng 11 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BNNMT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành 03 quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02/7/2014 của UBND tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý XLVP hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- V, C, HCC;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, VX2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Tống Thanh Hải

QUY ĐỊNH
Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu

(Kèm theo Quyết định số: 87 /2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài tham gia vào việc cưới, việc tang trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Những nguyên tắc trong tổ chức việc cưới, việc tang

Tổ chức, cá nhân khi tổ chức việc cưới, việc tang phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan.

2. Không lợi dụng việc cưới, việc tang để trục lợi, hoạt động nhằm chia rẽ đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.

3. Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự, an toàn công cộng.

4. Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

5. Không sử dụng thời gian làm việc và phương tiện của cơ quan đi đám cưới; không sử dụng công quỹ của cơ quan làm quà mừng, quà tặng trong đám cưới và viếng đám tang.

6. Các gia đình khi sử dụng tạm thời hè phố cho việc cưới, việc tang phải báo cáo và xin ý kiến Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1
NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC CƯỚI

Điều 3. Về đăng ký kết hôn

1. Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi là cấp xã) chịu trách nhiệm hướng dẫn đăng ký và cấp Giấy chứng nhận kết hôn theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định.

2. Đôi nam nữ để trở thành vợ chồng hợp pháp phải đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân cấp xã là nơi cư trú của một trong hai người.

Điều 4. Trao giấy chứng nhận kết hôn

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức trao Giấy chứng nhận kết hôn cho đôi nam nữ đã hoàn thành thủ tục đăng ký kết hôn, thể hiện sự thừa nhận kết hôn hợp pháp của Nhà nước và pháp luật.

Điều 5. Tổ chức việc cưới

Việc cưới phải được tổ chức theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, các quy định pháp luật khác có liên quan và phải thực hiện các quy định sau:

1. Tổ chức lễ cưới sau khi đã được chính quyền địa phương cấp Giấy chứng nhận kết hôn.

2. Cơ quan, đoàn thể, gia đình tổ chức lễ cưới đảm bảo trang trọng, vui tươi, lành mạnh, tiết kiệm, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống tốt đẹp của địa phương, dân tộc và hoàn cảnh của hai gia đình.

3. Các thủ tục chạm ngõ, rước dâu tổ chức theo phong tục tập quán; không phô trương, hình thức, rườm rà; không nặng về đòi hỏi lễ vật.

4. Trang trí lễ cưới cần giản dị, không rườm rà, phô trương; trang phục cô dâu, chú rể gọn gàng, lịch sự, phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc.

5. Âm nhạc trong đám cưới phải lành mạnh, vui tươi; âm thanh đảm bảo không vượt quá tiếng ồn cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn ban hành theo Thông tư số 01/2025/TT-BNNMT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 6. Khuyến khích thực hiện các hoạt động sau trong tổ chức lễ cưới

1. Hạn chế tổ chức tiệc cưới linh đình; chỉ tổ chức tiệc trà, tiệc ngọt trong lễ cưới.

2. Hạn chế sử dụng rượu, bia và không sử dụng thuốc lá tại đám cưới.

3. Cơ quan, tổ chức, đoàn thể đứng ra tổ chức lễ cưới tập thể tại hội trường nhà văn hoá, các địa điểm sinh hoạt văn hoá cộng đồng.

4. Cô dâu, chú rể đặt hoa tại nghĩa trang liệt sỹ, Tượng đài Bác Hồ với đồng bào các dân tộc Lai Châu, di tích lịch sử văn hóa, trồng cây lưu niệm tại địa phương trong ngày cưới.

5. Cô dâu, chú rể và gia đình mặc trang phục truyền thống hoặc trang phục của dân tộc mình trong ngày cưới.

6. Tổ chức lễ cưới tại một địa điểm, trong thời gian một ngày.

Mục 2
NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC TANG

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức lễ tang

1. Lễ tang do gia đình người qua đời quyết định tổ chức tại nhà hoặc tại địa điểm công cộng.

2. Trong trường hợp lễ tang do Ban lễ tang tổ chức, Ban lễ tang có trách nhiệm phối hợp với gia đình người qua đời thống nhất quyết định những vấn đề liên quan đến việc tổ chức tang lễ.

3. Nếu người qua đời không có gia đình hoặc thân nhân đứng ra tổ chức lễ tang thì Uỷ ban nhân dân cấp xã phối hợp với các đoàn thể quần chúng chịu trách nhiệm tổ chức khâm liệm và mai táng chu đáo theo phong tục truyền thống.

Điều 8. Tổ chức lễ tang

1. Việc tang phải được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Lễ tang được tổ chức tại nhà hoặc tại địa điểm công cộng phải thực hiện các quy định sau:

a) Lễ tang phải được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, tiết kiệm, phù hợp với tập quán, truyền thống văn hoá dân tộc và hoàn cảnh gia đình người qua đời.

b) Uỷ ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lễ tang chu đáo; vận động gia đình có người qua đời xoá bỏ các hủ tục lạc hậu, các hành vi mê tín dị đoan trong lễ tang.

c) Việc vệ sinh trong bảo quản, mai táng, hỏa táng, di chuyển thi thể, hài cốt người chết thực hiện theo Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng.

d) Việc mặc tang phục và treo cờ tang trong lễ tang thực hiện theo truyền thống của địa phương, dân tộc; chỉ treo cờ tang tại địa điểm tổ chức lễ tang.

đ) Không cử nhạc tang trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm; âm thanh đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn ban hành theo Thông tư số 01/2025/TT-BNNMT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Trường hợp người qua đời là đồng

bào dân tộc thiểu số, trong lễ tang được sử dụng nhạc tang của dân tộc thiểu số đó; không sử dụng các nhạc khúc không phù hợp trong lễ tang.

e) Cấm rải tiền Việt Nam và các loại tiền của nước ngoài trên đường đưa tang.

f) Người qua đời phải được chôn cất trong nghĩa trang; trường hợp chưa xây dựng được nghĩa trang, Uỷ ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm hướng dẫn nhân dân tổ chức chôn cất phù hợp với quy hoạch quỹ đất của địa phương.

g) Người qua đời được chôn cất hoặc hoả táng trong vòng 48 giờ kể từ khi qua đời (nếu qua đời do mắc bệnh truyền nhiễm, dịch bệnh không để quá 24 giờ). Trường hợp đặc biệt cần để lâu hơn thời gian trên thì thi hài phải được bảo quản tại phòng lạnh của bệnh viện hoặc nhà tang lễ hoặc có thiết bị bảo quản đảm bảo hợp vệ sinh theo quy định tại Thông tư 21/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hoả táng.

h) Nghiêm cấm lợi dụng việc tang để hành nghề mê tín dị đoan dưới mọi hình thức; nghiêm cấm lợi dụng việc tang để cản trở việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân trước pháp luật.

Điều 9. Lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước

Lễ tang của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức chính trị-xã hội, hội quần chúng; sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan, chiến sỹ trong các đơn vị lực lượng vũ trang; khi tổ chức ngoài việc thực hiện các quy định trên, cần tuân thủ các quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 237/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 10. Khuyến khích các hoạt động sau trong tổ chức việc tang

1. Các nghi thức cúng ba ngày, bảy ngày, bốn chín ngày, một trăm ngày, giỗ đầu, giỗ hết, cải táng chỉ thực hiện trong ngày và trong nội bộ gia đình, dòng họ.

2. Thực hiện hình thức táng một lần vào khu vực nghĩa trang đã được quy hoạch.

3. Việc chôn cất người qua đời thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về xây dựng, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng; Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật.

4. Xoá bỏ các hủ tục mê tín lạc hậu như: yểm bùa, trừ tà, lăn đường, khóc mướn và những nghi thức rườm rà khác.

5. Không rắc vàng mã trên đường đưa tang.

6. Sử dụng băng, đĩa nhạc thay cho ban nhạc lễ.

7. Xây dựng nghĩa trang thành công trình văn hóa tưởng niệm tại địa phương.

8. Hạn chế sử dụng vòng hoa bức trướng mang tính phô trương, lãng phí.

Điều 11. Việc xây cất mộ

1. Việc xây cất mộ thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ và tình hình thực tiễn tại địa phương.

2. Việc cải táng của gia đình theo phong tục, tập quán phải đảm bảo vệ sinh, bảo vệ môi trường theo quy định tại Thông tư 21/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hoả táng và các quy định khác có liên quan.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm quán triệt, phổ biến, giáo dục, động viên, quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan đơn vị mình gương mẫu đi đầu và hướng dẫn Nhân dân thực hiện Quy định này.

2. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân cấp xã

Chỉ đạo việc hướng dẫn các thôn, bản, khu phố, tổ dân phố, khu dân cư xây dựng các hương ước, quy ước về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và phù hợp với phong tục, tập quán từng vùng, từng dân tộc và các nội dung tại Quy định này.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a. Chủ trì, chỉ đạo các cơ quan báo chí tổ chức tuyên truyền, hỗ trợ tích cực việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang theo Quy định.

b. Có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

c. Chủ trì phối hợp với Ban Thường trực Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Lai Châu và các tổ chức đoàn thể, các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" tỉnh; Uỷ ban nhân dân cấp xã tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện và giám sát việc thực hiện Quy định này. Định kỳ báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện .

Điều 13. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang sẽ được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng phải gương mẫu thực hiện và có trách nhiệm vận động gia đình, cộng đồng dân cư thực hiện Quy chế này. Nếu có hành vi vi phạm hoặc lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái các quy định trong Quy chế này thì tuỳ theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.